

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 08/7/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 116/2021/TLST-DSST ngày 27 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV); địa chỉ: Số 35 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hàm M; chức vụ: Chuyên viên phòng khách hàng cá nhân 1 thuộc Chi nhánh Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Nam Gia Lai; địa chỉ: Số 117, đường Trần Phú, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

(Theo văn bản ủy quyền số 319/QĐ- BIDV.NGL, ngày 06/4/2021).

- *Bị đơn:* Ông Dương Văn Th, địa chỉ: Thôn B T, xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị Ng; địa chỉ: Thôn B T, xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Dương Văn Th xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam tính đến ngày ngày 08/7/2021 là 660.026.859 đồng (Sáu trăm sáu mươi triệu, không trăm hai mươi sáu nghìn, tám trăm năm mươi chín đồng). Trong đó, số tiền gốc: 499.050.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 08/7/2021 là 160.976.859 đồng.

Ông Dương Văn Th cam kết có trách nhiệm trả số tiền nợ 660.026.859 đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam thông qua Chi nhánh Nam Gia Lai thành một lần vào ngày 20 tháng 8 năm 2021.

Ông Dương Văn Th và bà Trần Thị Ng đồng ý giao tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 454911 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/08/2015, thửa đất số 59, tờ bản đồ số 14, địa chỉ tại: Thôn Hoàng Tiến (nay là thôn Hưng Tiến), xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam để thanh toán nợ trong trường hợp ông Dương Văn Th và bà Trần Thị Ng vi phạm mốc thời gian trả nợ nêu trên.

Kể từ ngày 09/7/2021 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 02/2018/10737213/HĐTD ngày 08/10/2018, nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Dương Văn Th tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 15.200.537 đồng (Mười lăm triệu, hai trăm nghìn, năm trăm ba mươi bảy đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam 14.409.181 đồng (Mười bốn triệu, bốn trăm lẻ chín nghìn, một trăm tám mươi một đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012178 ngày 22/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Dương Văn Th phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Lưu: HSVA, VT-LT.

**THẨM PHÁN**

**Lưu Anh Tuấn**

